

Bản án số: 51/2018/HS-PT
Ngày 31-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lộc Sơn Thái;

Các Thẩm phán: Bà Chu Lệ Hương;

Bà Chu Thị Nguyễn Phin.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 70/2018/TLPT-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Lăng Thị T, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2018/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lăng Thị T, sinh ngày 10/4/1978 tại tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 04/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lăng Văn K và bà: Hoàng Thị K1; chồng: Vi Văn T; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại có kháng cáo: Bà Phùng Thị C, sinh năm 1945; trú tại: Thôn N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vy Thị V, sinh năm 1976; trú tại: Thôn N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Phùng Thị C là mẹ chồng của Lãng Thị T cùng chung sống một nhà tại thôn N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Trong quá trình chung sống giữa bà Phùng Thị C và Lãng Thị T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Khoảng 08 giờ ngày 29/12/2017, bà Phùng Thị C và Lãng Thị T xảy ra cãi nhau. Sau đó, Lãng Thị T đi ăn sáng ở quán phở của chị Vi Thị Đ, sinh năm 1970. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Lãng Thị T vẫn thấy bà Phùng Thị C chửi mắng và tự vứt quần áo, đồ dùng của bà Phùng Thị C xuống sân nhà. Thấy vậy, Lãng Thị T đi về nhà và giữa hai người tiếp tục chửi nhau. Do bức tức, Lãng Thị T lấy con dao, dạng dao quắm để ở dưới gầm giường phòng ngủ tầng 1 rồi đi lên tầng 2 chỗ phòng ngủ của bà Phùng Thị C. Khi lên đến cửa phòng, Lãng Thị T bị bà Phùng Thị C cầm ba thanh tre đánh nhiều phát, Lãng Thị T tay phải cầm dao giơ lên đỡ thì bị vụt trúng mu bàn tay gây xây xước, bầm tím. Ngay lập tức, Lãng Thị T cầm dao chém về phía bà Phùng Thị C một phát thì trúng cổ tay phải của bà Phùng Thị C gây thương tích.

Sau khi sự việc xảy ra, bà Phùng Thị C đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn để băng bó vết thương rồi đến Công an thành phố L trình báo sự việc và đề nghị xử lý Lãng Thị T theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 31/2018/TgT ngày 30/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lãng Thị T là 0% (Không phần trăm). Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 32/2018/TgT ngày 30/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Phùng Thị C là 19% (Mười chín phần trăm) gồm:

- Sẹo vết thương và vết mổ 1/3 dưới mắt sau ngoài cẳng tay phải, tỷ lệ: 04%.
- Tổn thương nhánh thần kinh quay, tỷ lệ: 15%.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2018/HS-ST ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ vào điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lãng Thị T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lãng Thị T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên phân dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 28/5/2018, bị cáo Lãng Thị T kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 31/5/2018, bị hại Phùng Thị C kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét tăng hình phạt đối với bị cáo Lãng Thị T.

Trong các ngày 21/7/2018 và 22/7/2018, bị hại Phùng Thị C có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo, đơn xin xét xử vắng mặt và đơn xin cho bị cáo Lăng Thị T được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lăng Thị T giữ nguyên kháng cáo. Bị cáo cho rằng mức hình phạt 02 (hai) năm tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại giai đoạn sơ thẩm bị cáo đã bồi thường 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) cho phía bị hại. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Lăng Thị T xuất trình thêm tài liệu mới là biên lai số: AA/2015/0002904 ngày 23/7/2018 bị cáo đã nộp vào Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn số tiền 45.300.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu ba trăm nghìn đồng) để bồi thường thiệt hại cho bị hại; và đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo của bị hại. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện nuôi con và chăm sóc gia đình.

Bị hại Phùng Thị C có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo, đơn xin xét xử vắng mặt và đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, với nội dung do bị hại tuổi đã cao, bị cáo cũng đã ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo về chăm sóc bị hại khi tuổi già.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại làm trong hạn luật định nên hợp lệ. Đối với bị hại Phùng Thị C do trước phiên tòa đã có đơn rút kháng cáo, xét việc rút kháng cáo của bị hại là hợp lệ nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử đối với kháng cáo của bị hại Phùng Thị C. Xét kháng cáo của bị cáo Lăng Thị T thấy rằng bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do đó mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu mới là biên lai số: AA/2015/0002904 ngày 23/7/2018 bị cáo đã nộp vào Chi cục thi hành án dân sự thành phố L số tiền 45.300.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu ba trăm nghìn đồng) để bồi thường cho bị hại; và đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo của bị hại. Đây là những tình tiết mới quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Lăng Thị T cho rằng đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lăng Thị T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như bản án của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội. Về điều luật áp dụng, vụ án xảy ra vào ngày 29/12/2017, thời điểm Bộ luật Hình sự 2015 chưa có hiệu lực, tuy nhiên xét thấy khung hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999, nên theo tinh thần Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, cần áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 để giải quyết vụ án đối với bị cáo Lăng Thị T.

[2] Đối với kháng cáo của bị hại Phùng Thị C, ngày 22/7/2018, bị hại Phùng Thị C có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo, xét việc rút kháng cáo của bị hại Phùng Thị C là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử đối với kháng cáo của bị hại Phùng Thị C.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lăng Thị T, Hội đồng xét xử thấy rằng cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lăng Thị T, do đó mức hình phạt 02 (hai) năm tù cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Lăng Thị T cung cấp thêm tài liệu mới là Biên lai thu tiền số: AA/2015/0002904 ngày 23/7/2018 bị cáo đã nộp số tiền 45.300.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu ba trăm nghìn đồng) vào Chi cục thi hành án dân sự thành phố L để bồi thường cho bị hại Phùng Thị C; và Đơn xin cho bị cáo Lăng Thị T được hưởng án treo của bị hại Phùng Thị C. Do đó bị cáo Lăng Thị T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Như vậy, về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo Lăng Thị T có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999.

[4] Bị cáo Lăng Thị T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Trong thời gian tại ngoại, bị cáo luôn chấp hành đầy đủ các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng nhưng có 03 tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp số tiền 45.300.0000 đồng (Bốn mươi lăm triệu ba trăm nghìn đồng) vào Chi cục thi hành án dân sự thành phố L để bồi thường cho bị hại, bị hại cũng có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, điều đó cho thấy ý thức chấp hành bản án sơ thẩm và sự ăn năn hối cải của bị cáo, có thể tự cải tạo tại địa phương.

[5] Trên cơ sở đánh giá về nhân thân, mức độ tham gia thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lăng Thị T. Xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình

sự 2015 nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lăng Thị T, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Nhận định trên cũng phù hợp với ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[7] Về án phí: Bị hại Phùng Thị C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do đã rút đơn kháng cáo trước khi mở phiên tòa phúc thẩm. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lăng Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 2 Điều 357; Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; Điều 65; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Căn cứ vào điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại Phùng Thị C.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lăng Thị T, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2018/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt đối với bị cáo Lăng Thị T, cụ thể: Xử phạt bị cáo Lăng Thị T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo về Tội cố ý gây thương tích, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày xét xử phúc thẩm (31/7/2018).

Giao bị cáo Lăng Thị T cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

3. Xác nhận bị cáo Lăng Thị T đã nộp số tiền 45.300.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu ba trăm nghìn đồng) vào Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, theo Biên lai số: AA/2015/0002904 ngày 23/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

4. Về án phí: Bị cáo Lăng Thị T và bị hại Phùng Thị C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND t.p Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND t.p Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS t.p Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an t.p Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lộc Sơn Thái